| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN K**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 102/2019/QĐST-HNGĐ | *K, ngày 27 tháng 6 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 136/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Anh Phùng Văn T và chị Trần Thị Thu H; địa chỉ: Số 1D1/150 P, t 7, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Việc thuận tình ly hôn các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 19 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: Anh Phùng Văn T và chị Trần Thị Thu H đều thống nhất trình bày có 02 con chung là Phùng Gia N, sinh ngày 26/6/2007 và Phùng Gia M, sinh ngày 13/9/2013. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị Hồng nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Phùng Văn T và chị Trần Thị Thu H tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Phùng Văn T và chị Trần Thị Thu H thống nhất anh T là người nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Văn T và chị Trần Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phùng Văn T và chị Trần Thị Thu H thỏa thuận giao cả 02 con chung là Phùng Gia N, sinh ngày 26/6/2007 và Phùng Gia M, sinh ngày 13/9/2013 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh chị thống nhất tự thực hiện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Phùng Văn T và chị Trần Thị Thu H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phùng Văn T và chị Trần Thị Thu H mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của anh T, để anh T nộp cả 300.000đ tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016 0007254 ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Anh Phùng Văn T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND quận K;
- UBND phường Q, quận K, Hải Phòng (ĐKKH ngày 12/10/2006);
- Chi cục THA dân sự quận K;
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Khoát**